TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2026/HN-ST
Ngày: 10/02/2026
V/v "tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân: bà Trần Thị Kim Thoa và ông Trần Thanh Sang;

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Tường Vi, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 243/2025/TLST-HN ngày 20 tháng 10 năm 2025 về việc "tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2026/QĐXXST-HN ngày 05 tháng 01 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2026/QĐST-HN, ngày 23 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

1. N đơn: bà Võ Thị Kim N, sinh năm 2002; địa chỉ: số nhà 187, tổ 05, ấp 1, xã PM, tỉnh Đồng Tháp (có đơn xin xét xử vắng mặt);

2. Bị đơn: ông Võ Anh K, sinh năm 2000, địa chỉ: ấp T, xã CLG, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai N đơn bà Võ Thị Kim N trình bày:

Bà và ông Võ Anh K tự tìm hiểu tiến tới hôn nhân vào năm 2023, có tổ chức lễ cưới, được gia đình hai bên chấp thuận, vợ chồng có đăng kí kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã PM, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp (nay là Ủy ban nhân dân xã PM, tỉnh ĐT) vào ngày 04/7/2023. Bà và ông K sống hạnh phúc đến tháng 10/2024 thì phát sinh mâu thuẫn do ông K không lo làm ăn, không quan tâm chăm sóc gia đình, chồng thường xuyên uống rượu nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau nên đã ly thân từ tháng 10/2024 đến nay. Thấy tình cảm vợ chồng không còn, bà yêu cầu ly hôn với ông K; về con chung: không có; về tài sản

chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Võ Anh K đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng ông vắng mặt không lý do nên không ghi nhận ý kiến và hòa giải được

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - An Giang phát biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của N đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: N đơn đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự và tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt theo Điều 228 bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa vắng mặt theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về hướng giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014:

- Chấp nhận yêu cầu ly hôn của Võ Thị Kim N đối với ông Võ Anh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Bà Võ Thị Kim N khởi kiện ly hôn với ông Võ Anh K, ông K có nơi cư trú ấp T, xã CLG, tỉnh An Giang. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản, Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11 - An Giang.

N đơn bà Võ Thị Kim N có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn ông Võ Anh K đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: bà Võ Thị Kim N và ông Võ Anh K tự tìm hiểu tiến tới hôn nhân vào năm 2023, có tổ chức lễ cưới, được gia đình hai bên chấp thuận, vợ chồng có đăng kí kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Phong Mỹ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (nay là Ủy ban nhân dân xã Phong Mỹ, tỉnh

An Giang) vào ngày 04/7/2023 nên quan hệ hôn nhân giữa bà N và ông K là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Bà Kim N cho rằng vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 10/2024 thì phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn do ông K không lo làm ăn, không quan tâm chăm sóc gia đình, chồng thường xuyên uống rượu nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau và đã sống ly thân từ tháng 10/2024 đến nay. Bà xác định tình cảm không còn yêu cầu được ly hôn với ông Võ Anh K. Hội đồng xét xử xét thấy, ông Võ Anh K đã được tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án về việc bà N khởi kiện yêu cầu ly hôn và thông báo đến Tòa án tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của bà N, cũng như tạo điều kiện hàn gắn hạnh phúc vợ chồng. Trong thời gian ly thân vợ chồng không tới lui thăm nhau để hàn gắn tình cảm, điều này cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng. Mặc khác, bà N xác định không còn tình cảm với ông K nếu tiếp tục chung sống cũng không hạnh phúc. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Kim N là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2]. Về quan hệ con chung: Do bà Kim N xác định bà và ông K không có con chung nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[2.3]. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: do bà Kim N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

[2.4]. Về án phí sơ thẩm: Bà Kim N phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản, Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11 - An Giang;

Căn cứ Điều 56, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Kim N.

- *Về quan hệ hôn nhân*: cho bà Võ Thị Kim N được ly hôn với ông Võ Anh K.

- Về án phí sơ thẩm:

Bà Võ Thị Kim N phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn)

đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004936 do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 - An Giang cấp ngày 20 tháng 10 năm 2025. Bà N đã nộp đủ.

Ông Võ Anh K không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn kháng cáo của các đương sự vắng mặt được tính là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 11 - AG;
- Phòng THADS khu vực 11 - AG;
- UBND xã P M, tỉnh Đồng Tháp;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Dương